SỞ Y TẾ HÀ GIANG
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Số: 100 /BC-BV

Hà Giang, ngày 25 tháng 3 năm 2014

BÁO CÁO
Năng lực về cơ sở vật chất, nhân lực, thiết bị y tế để tổ chức triển khai thực hiện Danh mục kỹ thuật theo Thông tư số 43/2013/TT-BYT

Thực hiện công văn số 75/SYT, ngày 19/02/2013 của Sở Y tế Hà Giang về việc thực hiện phê duyệt Danh mục kỹ thuật theo Thông tư số 43/2013/TT-BYT. Bệnh viện Đa khoa tỉnh xin báo cáo năng lực về cơ sở vật chất, nhân lực, trang thiết bị y tế phục vụ công tác tổ chức triển khai Danh mục kỹ thuật cụ thể như sau:

I.THÔNG TIN CHUNG

1. Xếp loại bệnh viện hạng II theo quy định của Bộ y tế.

2. Quy mô 2014: 420 giường bệnh. năm 2015 là 500 giường bệnh, năm 2020 là 600 giường bệnh.

Tổ chức bộ máy:

1. Cơ cấu tổ chức bệnh viện:

- Ban Giám đốc bệnh viện: Giám đốc; 05 Phó Giám đốc

- Phòng chức năng: 06 *(đủ theo tiêu chuẩn bệnh viện hạng II).*

1. Phòng KHTH
2. Phòng Điều dưỡng
3. Phòng VTTBYT
4. Phòng Tái chính kế toán
5. Phòng Hành chính quản trị
6. Phòng Tổ chức – Cán bộ

- 03 đơn vị hậu cần: Khoa Dược, Kiểm soát nhiễm khuẩn, Dinh dưỡng.

- 21 khoa lâm sàng.

1. Khoa Nhi
2. Khoa Sản
3. Khoa Nội
4. Khoa Ngoại CTCH
5. Khoa Ngoại Tổng hợp
6. Khoa A10
7. Khoa Lão khoa
8. Khoa HSTC&CĐ
9. Khoa YHCT
10. Khoa PHCN
11. Khoa Khám bệnh
12. Khoa Mắt
13. Khoa TMH
14. Khoa RHM
15. Khoa KBTYC
16. Khoa Cấp cứu
17. Khoa Phẫu thuật
18. Khoa Da liễu
19. Khoa Truyền nhiễm
20. Khoa Tâm thần
21. Khoa Ung bướu

- 04 khoa cận lâm sàng:

+ Khoa chẩn đoán hình ảnh.

+ Khoa Xét nghiệm chung.

+ Khoa Huyết học và Truyền máu

+ Khoa Giải phẫu bệnh.

Tổng số 34 đơn vị.

2. Biên chế cán bộ: Tính đến ngày 30/12/2013

Tổng số 513 CBVC

Trong đó: - Nam: 126 chiếm 24,56%

- Nữ 387 chiếm 75,43%

- Bác sỹ: 89, sau ĐH: 47 (52,8%, trong đó BSCKII: 06; Ths: 04; BSCKI: 37; BSĐK: 42).

- Dược sỹ: 22 (ĐH: 05; CĐ: 01; Trung học: 12; Dược tá: 02)

- ĐDV: 134 (ĐH: 34; CĐ: 03; Trung học: 97)

- KTV: 37 (ĐH: 03; CĐ: 02; Trung học: 31; SC: 01)

- Nữ hộ sinh: 30 (ĐH: 0; CĐ: 01; Trung học: 28; Sơ học: 01)

- Đại học khác: 16 - Cao đẳng khác: 06

- Trung học khác: 12 - HL, PV: 30

* Tỷ lệ cán bộ:

- Khối lâm sàng : 362 chiếm 70,56%

- Khối Dược, cận lâm sàng : 80 chiếm 15,59%

- Khối hành chính : 71 chiếm 13,84%

II. CƠ SỞ VẬT CHẤT VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ.

1. Về cơ sở vật chất:

- Bệnh viện nằm trong khuôn viên có diện tích đất: 23.000m2.

- Đang triển khai xây dựng mới, cải tạo Bệnh viện quy mô 500 giường bệnh bằng nguồn trái phiếu chính phủ. Dự kiến xong năm 2015

2. Về trang thiết bị y tế phục vụ triển khai kỹ thuật.

Bằng nguồn ngân sách địa phương kết hợp với kinh phí từ nguồn xã hội hoá y tế, bệnh viện đã tổ chức liên doanh, liên kết, cổ phần hoá nhiều trang thiết bị y tế hiện đại, cơ bản đáp ứng trang thiết bị y tế triển khai dịch vụ kỹ thuật phục vụ cho công tác khám bệnh, chữa bệnh: Máy CT-Scaner, máy siêu âm mầu 4D, máy xét nghiệm sinh hoá máu, huyết học, nước tiểu 10 thông số tự động.

III. KHẢ NĂNG TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KỸ THUẬT THEO DANH MỤC THÔNG TƯ 43

1.Triển khai được 11.556 kỹ thuật bệnh viện đa khoa hạng II, 482 kỹ thuật tuyến trên theo danh mục kỹ thuật tại Thông tư 43.

2.Bệnh viện triển khai ứng dụng nhiều kỹ thuật cao trong khám chữa bệnh:

+ Phẫu thuật nội soi ổ bụng, tiết niệu, sản khoa.

+ Phẫu thuật Phaco, triển khai tại các bệnh viện huyện

+ Phẫu thuật CTSN, u não.

+ Tán sỏi nội soi.

+ Thay máu điều trị vàng da nhân

+ Siêu âm mầu, chụp CT.

+ Chạy thận nhân tạo.

IV. HIỆU QUẢ KINH TẾ XÃ HỘI

Tổ chức triển khai thực hiện Danh mục kỹ thuật theo Thông tư số 43/2013/TT-BYT tại bệnh viện mang lại hiệu quả to lớn về khoa học, xã hội và kinh tế, góp phần từng bước nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh của bệnh viện, cơ bản đáp ứng được nhu cầu khám chữa bệnh ngày càng tốt hơn của nhân dân:

1. Hiệu quả về khoa học

Cán bộ thực hiện kỹ thuật được đào tạo, cập nhật và củng cố kỹ năng chuyên ngành, chuyên sâu, ứng dụng kỹ thuật y học tiên tiến hiện đại. Căn cứ năng lực thực hành kỹ thuật của cán bộ, bệnh viện có kế hoạch đào tạo, đào tạo lại, bố trí đúng vị trí việc làm, phát huy được khả năng chuyên môn của cán bộ.

2. Hiệu quả về xã hội

Thực hiện được các kỹ thuật theo danh mục Thông tư 43 góp phần nâng cao uy tín, vị thế của bệnh viện, đóng góp vào sự phát triển của ngành Y tế Hà Giang. Cụ thể hoá sự chăm sóc sức khoẻ của Đảng và nhà nước đối với các dân tộc tỉnh Hà Giang, đảm bảo tính ưu việt, tính công bằng trong công tác khám, chữa bệnh, nhân dân các dân tộc tỉnh Hà Giang nói chung, người bệnh nghèo nói riêng được thụ hưởng những thành tựu y học hiện đại ngay tại tỉnh nhà.

2. Hiệu quả về kinh tế

2.1. Giảm chi phí cho người bệnh, kinh phí vận chuyển của quỹ BHYT do không phải chuyển về các bệnh viện Trung ương.

2.2.Giảm sự quá tải cho bệnh viện tuyến Trung ương do bệnh viện triển khai được đa số các kỹ thuật được phân tuyến và thực hiện được nhiều kỹ thuật của các bệnh viện tuyến trên.

IV. CÁC GIẢI PHÁP TỔ CHỨC TRIỂN KHAI

1. Giải pháp về quản lý, điều hành tổ chức triển khai

1.1. Các khoa căn cứ danh mục kỹ thuật, khả năng của cán bộ, cơ sở hạ tầng, trang thiết bị hiện có, lập danh mục kỹ thuật đề nghị Hội đồng chuyên môn kỹ thuật của bệnh viện phê duyệt.

1.2. Khoa, phòng xây dựng kế hoạch cử cán bộ đào tạo, tiếp nhận chuyển giao các kỹ thuật theo Đề án 1816, Đề án Bệnh viện vệ tinh của Bệnh viện Việt Đức.

1.3. Hội đồng chuyên môn kỹ thuật của bệnh viện tổ chức đánh giá năng lực cán bộ, trang thiết bị của khoa, phòng quyết định danh mục kỹ thuật được thực hiện các khoa, phòng, tổ chức kiểm tra đánh giá chất lượng kỹ thuật, điều chỉnh danh mục kỹ thuật theo khả năng chuên khoa.

2. Giải pháp về đầu tư trang thiết bị, VTYT phục vụ triển khai kỹ thuật

2.1. Bệnh viện sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp đảm bảo các trang thiết bị, VTYT tiêu hao thông thường, tối thiểu đáp ứng việc triển khai kỹ thuật.

2.2. Đề xuất Dự án 500 giường bệnh đầu tư mua sắm các trang thiết bị y tế hiện đại, giá thành lớn: Hệ thống chụp MRI, chụp CT, máy định danh vi khuẩn, siêu âm mầu 4D, thận nhân tạo...

3. Giải pháp về xây dựng cơ sở hạ tầng đảm bảo cho việc triển khai kỹ thuật

Trên cơ sở thiết kế xây dựng bệnh viện quy mô 500 giường bệnh, có sự trao đổi thống nhất với chủ đầu tư về điều chỉnh, bổ xung thiết kế phù hợp với việc triển khai các kỹ thuật, đảm bảo tính khoa học, hợp lý.

4.Giải pháp về đào tạo cán bộ

Căn cứ nhu cầu đào tạo các khoa, phòng, nhu cầu phát triển kỹ thuật của từng giai đoạn, bệnh viện xây dựng kế hoạch đào tạo cán bộ phù hợp cho từng năm, cho mỗi giai đoạn, tiếp nhận kỹ thuật và triển khai kỹ thuật có hiệu quả. Tiếp tục đào tạo lại cập nhật kiến thức mới, nâng cao chất lượng kỹ thuật, đáp ứng với yêu cầu kỹ thuật ngày càng cao và có hiệu quả. Tránh việc đào tạo dàn trải, lãng phí nhân lực, trang thiết bị, không hiệu quả.

Nơi nhận:
- Sở y tế;
- Lưu VT, KHTH.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH HÀ GIANG
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH HÀ GIANG

Hoàng Tiến Việt